

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng ... năm

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU, CHI NGOẠI TỆ VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG NGOẠI
HỐI KHÁC
Quý...Năm...**

Kính gửi: - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Quản lý ngoại hối);
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố ...

Tên doanh nghiệp:

Địa chỉ trụ sở chính:

Số điện thoại: Số Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép đầu tư số.... ngày....

Văn bản của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng số... ngày... (nếu có)

Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng số.... ngày.... (nếu có)

Giấy phép thu, chi ngoại tệ và hoạt động ngoại hối khác/Văn bản chấp thuận hoạt động thu, chi ngoại tệ tiền mặt và các hoạt động ngoại hối khác số... ngày...

(Tên doanh nghiệp)... xin báo cáo tình hình thực hiện hoạt động thu, chi ngoại tệ và các hoạt động ngoại hối khác trong Quý... Năm... như sau:

Đơn vị: USD

Chỉ tiêu	Số tiền
A. Tiền mặt:	
I. Định mức tồn quỹ ngoại tệ tiền mặt (1)	
II. Tồn quỹ ngoại tệ tiền mặt bình quân trong Quý (2)	

III. Tồn quỹ ngoại tệ tiền mặt đầu kỳ IV. Tổng thu ngoại tệ tiền mặt trong kỳ: 1. Thu từ trò chơi điện tử có thưởng 2. Rút ngoại tệ tiền mặt từ tài khoản chuyên dùng ngoại tệ V. Tổng chi ngoại tệ tiền mặt trong kỳ: 1. Chi trả cho người chơi 2. Nộp vào tài khoản chuyên dùng ngoại tệ 3. Bán ngoại tệ tiền mặt cho ngân hàng được phép VI. Tồn quỹ ngoại tệ tiền mặt cuối kỳ <u>B. Tài khoản:</u> I. Số dư trên tài khoản chuyên dùng ngoại tệ đầu kỳ II. Tổng thu trong kỳ: 1. Nộp nguồn thu ngoại tệ tiền mặt từ trò chơi điện tử có thưởng vào tài khoản 2. Thu chuyển khoản từ tài khoản ở nước ngoài của người chơi 3. Thu chuyển khoản từ tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ của người chơi mở tại ngân hàng được phép ở Việt Nam 4. Thu từ tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ của doanh nghiệp III. Tổng chi trong kỳ: 1. Chi trả cho người chơi 2. Chi rút ngoại tệ tiền mặt 3. Chi bán cho ngân hàng được phép 4. Chi chuyển sang tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ của doanh nghiệp IV. Số dư cuối kỳ	
--	--

LẬP BẢNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

KIỂM SOÁT
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP
CỦA DOANH NGHIỆP**
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Là mức ngoại tệ tiền mặt tồn quỹ quy định tại Giấy phép
- (2): Là số ngoại tệ tiền mặt tồn quỹ bình quân được tính bằng tổng số ngoại tệ tiền mặt tồn quỹ của các ngày làm việc trong Quý chia cho tổng số ngày làm việc trong Quý.